

QUAN NIỆM VỀ LINH HỒN

Tác giả: **NGÔ THỊ QUÝ LINH & ĐỖ HOÀNG Ý**

Ngày nay, khoa học kỹ thuật và tinh thần duy lý phát triển mạnh mẽ, nhưng nhu cầu tìm hiểu và chứng nghiệm về linh hồn không hề giảm đi, vẫn tiếp tục được các nhà nghiên cứu chú tâm tìm hiểu với những phương tiện khoa học tối tân nhất. "**Linh hồn**" thực sự bí ẩn và vẫn luôn là một trong những vấn đề bí ẩn nhất của "**thế giới vật chất tương đối**" của loài người.



(nguồn Internet)

Từ bao năm nay, **linh hồn** được tin là “hiện hữu” theo trường phái triết học duy tâm. **Linh hồn**, thuộc “thế giới phi vật chất” siêu hình, là đối tượng nghiên cứu của niềm tin tôn giáo hoặc một sự xác tín triết học, nhưng với triết học duy vật thì tất cả tư duy của chúng ta chẳng qua là kết quả của các phản ứng sinh lý hóa trong bộ não “vật chất” và không thoát khỏi số phận là đối tượng khảo sát của khoa học.

Trước khi trình bày tổng quát các quan niệm về linh hồn theo dòng lịch sử của nhân loại, chúng tôi xin nêu lên những quan tâm đặc biệt hầu mong giúp chúng ta sẵn sàng hòa hợp và cảm thông hơn trong các cuộc tranh luận:

- **Ngôn ngữ có giới hạn.** Ngôn ngữ của chúng ta có hình thức phân biệt theo những quy luật, theo tiêu chuẩn của ngữ học, của xã hội thay đổi tùy theo chủng tộc, địa phương và cũng còn thay đổi theo các giai đoạn lịch sử thế giới. Ngôn ngữ là sản phẩm tùy thuộc vào cảm quan, giác quan và trí năng duy lý của con người, thuộc về "**thế giới vật chất tương đối**" này vì thế ngôn ngữ rất khó diễn tả, truyền đạt hay giải thích rõ ràng đúng mức những thực thể thuộc về "**thế giới phi vật chất**" bên kia, "**thế giới của linh hồn**", với hiện tính chỉ có thể kiến ngộ được bằng những cách thể nghiệm trực tiếp từ trong **tâm**.

Hiểu như vậy, mong rằng chúng ta: - sẽ không quá lệ thuộc vào ngôn ngữ, văn tự - sẽ không bị vướng mắc vào các quan niệm, lý thuyết, từ chương mà thiếu sót phần thể nghiệm, vì ngại rằng chính mình bị đánh lừa: lầm tưởng mình đang phát triển về tâm linh nhưng không ngờ chỉ là thúc đẩy tăng trưởng thêm cái **bản ngã** cho thích hợp với quy ước hiểu biết của xã hội ta đang sống.

- **Các cảm quan và giác quan của con người có giới hạn.** Thêm nữa, chúng ta thường dùng các cách biện luận với những thuật ngữ tâm lý hoặc bằng những biện chứng qua ngôn từ để tìm hiểu, trao đổi suy nghĩ về những thực thể mà cảm quan, giác quan của chúng ta không “thấy” được.

- Tìm hiểu về cơ học lượng tử, ta thường áp dụng những suy nghĩ của thế giới **Vĩ mô** vào thế giới **Vi mô**. Như thế là các suy nghĩ, lý luận sẽ dễ dàng sai lạc. Vật chất trong thế giới vĩ mô không hoá chuyển. Vật chất trong thế giới vi mô thường xuyên hoá chuyển: lượng tử vừa là **sóng**, vừa là **hạt**.

- Các nguyên tắc và các quy luật vật lý đã được chấp nhận không đủ để giải thích các hiện tượng tâm linh.

Do các lẽ đó, chúng ta thường xuyên gặp khó khăn khi tìm hiểu, trình bày và thảo luận các quan niệm về **linh hồn**.

Thời gian	<ul style="list-style-type: none"> - Nền văn hóa - Tín ngưỡng - Triết thuyết - Khoa học 	Quan niệm & Luận giải về Linh hồn
12000 -5000 B.C.	Mesolithic Age Văn hóa Hòa Bình (Hoabinhian life)	
8000 -1000 B.C.	Thời đại Đồ Đá (Neolithic Age)	Tìm thấy những vật dụng cá nhân được chôn theo người chết trong những ngôi mộ của người tiền sử trong vùng Đông Nam Á.
5000 B.C. 1000 B.C. 400 B.C.	Thời đại Đồ Đồng (Bronze Age) Các nền văn hóa: - Phùng Nguyên - Đông Đậu - Gò Mun - Đông Sơn	<p>Những ngôi mộ chứa hàng trăm vật dụng cá nhân làm bằng đồng như nhạc cụ, môi, dao nhọn có đục nổi hoa văn, đồ trang sức, đồ minh khí (đồ đồng được làm riêng cho việc mai táng).</p> <p>Mộ thuyền : Quan tài hình thuyền, là một đoạn thân cây khoét rỗng lòng, đồ tùy táng thường có mái chèo.</p> <p>Những hình người đi thuyền đục nổi trên trống đồng ghi lại nghi thức tang lễ: thuyền để chở người chết và đưa linh hồn người quá vãng sang bên kia thế giới.</p>
	Tín ngưỡng Việt tộc cổ đại	<p>Linh hồn không bị hủy diệt. Có cuộc sống sau khi chết: linh hồn vẫn còn biết, vẫn sống chung với người sống vì thế: - Cần nghi lễ thờ cúng tổ tiên, ông bà... và tế lễ linh hồn người chết. - Khi chôn người chết, cần phải chôn theo cả những vật dụng hàng ngày (vật tùy táng).</p>
3000 B.C.	Tín ngưỡng Ai cập cổ đại	<p>Con người gồm hai phần: thể xác và linh hồn. Khi người ta còn sống, thể xác và linh hồn gắn bó chặt chẽ với nhau như hình với bóng.</p> <p>Người Ai cập cổ đại tin rằng linh hồn gồm năm thành tố: Ren (tên gọi), Ba (cá tính), Ka (hồn), Sheut (bóng), Ib (tim).</p> <p>Khi con người chết đi, ka rời khỏi thể xác nhưng quanh quẩn bên tử thi. Ka có được là nhờ vào đồ ăn thức uống,</p>

		vì thế cần dâng thực phẩm đến người chết. Khi nào thể xác tan rữa thì ka mới chết theo.	
3000 B.C.	Ấn giáo Hinduism	Kinh Vedas (3000 B.C.)	<p>-Karma “<i>Nghiệp</i>” tất cả những điều tốt và xấu quyết định số phận con người trong cuộc đời kế tiếp.</p> <p>-Atman một linh hồn (tiểu ngã) bất biến, bắt tử do Đại ngã (Brahman) tạo ra.</p> <p>-Samsara “<i>Luân hồi</i>” nghĩa nguyên thủy là dòng chảy liên tục, là chuỗi tương quan mật thiết nối tiếp không hề gián đoạn của tâm thức nhưng bị lôi cuốn vào sự vô trật tự của đam mê, tham dục, cảm xúc và kinh nghiệm.</p> <p>Về sau, thường được hiểu là: Linh hồn đầu thai vào một kiếp khác, tái sinh vào một thân xác khác.</p>
1000 B.C.	Biblical Hebrews	Có quan niệm về linh hồn nhưng không tách rời linh hồn khỏi thể xác.	
800 B.C.	Tín ngưỡng Hy Lạp Cổ đại (Archaic Age)		<p>Phân biệt nhiều loại linh hồn khác nhau.</p> <p>-Psyche: đời sống tâm linh, ý thức <i>Psyche</i> làm cho thể xác sinh động. <i>Psyche</i> tượng trưng cho đời sống và bản chất của cá nhân. Nó thầm lặng trong đời sống hoạt động hàng ngày nhưng xuất hiện trong các giấc mơ.</p> <p>-Vào lúc chết, Psyche thoát khỏi thân xác và đi đến Hades nơi nó bắt đầu một kiếp khác.</p> <p>-Thynos là nguồn gốc của xúc cảm. Chính nó là tiềm lực khiến cho cơ thể hoạt động. Nó hiện diện trong đời sống hàng ngày.</p> <p>-Noos có liên quan đến trí thức và lý trí. Nó hình thành tâm trí người ta.</p>

			<p>-Menos là sự thôi thúc, giận dữ, cuồng nộ. Hình thức tang lễ trối buộc tử thi trong mộ để người chết không thành hồn ma trở về.</p>
600 B.C.	Lão Đam (Lão tử) (570 – 490 B.C.)		
		Trang Chu (Trang tử) (365- 290 B.C.)	Sống chết là do sự biến hóa của khí, thuận theo lẽ tự nhiên.
	Lão giáo Đạo giáo	<p>Đạo gia cho là mỗi người có hai linh hồn: Hồn – Phách (vía) “Ba hồn bảy vía”: Hồn có ba. Vía: nam có 7, nữ có 9. -Ba Hồn gồm: *Tinh: sự tinh anh trong nhận thức. *Khí: năng lượng làm cho cơ thể hoạt động. *Thần: thần thái của sự sống. Nếu phân thần của hồn mà rời khỏi thể xác thì thể xác chết. -Bảy Vía ở đàn ông cai quản hai tai, hai mắt, hai lỗ mũi và miệng. Chín vía ở nữ giới cai quản bảy thứ như ở nam giới cộng thêm hai vía nữa. Hai vía này có nhiều cách giải thích có thể là hai vú để nuôi con.</p> <p>Khi người ta chết, Hồn và Phách tách ra: -Hồn là phần dương của con người đi lên trời. Hồn có thể tu tập đạt đạo để giữ cho được nguyên vẹn và lên được một tầng rung cảm cao hơn hoặc là trở về với Thái Cực. Dân gian tin tưởng là người sống có thể giao cảm với phần hồn của người chết thể hiện qua bài vị hoặc hình ảnh đặt trên bàn thờ tổ tiên của gia đình, dòng họ. Tuy nhiên, sau khi thờ phụng được năm đời, linh hồn tan vào trong vũ trụ. Khi ấy, con cháu đưa bài vị đi chôn</p> <p>-Phách (vía) là phần âm của con người, là phần hồn sinh động, hòa tan cùng thể xác trở về với cát bụi, với các nguồn năng lượng của trái đất. Phách (vía) xuống những tầng thấp hơn hay địa ngục, chịu phán xét vì những tội ác đã phạm và bị phạt tùy theo tội.</p>	

	<p>Đức Phật Thích Ca (Siddhartha Gautama) (566 - 486 B.C.)</p>	
	<p>Phật giáo</p>	<p>-Giáo lý Vô Ngã: không có Ngã (<i>ātman</i>), không có một cái gì trường tồn, bất biến, nhất quán, tồn tại độc lập nằm trong sự vật.</p> <p>-Giáo lý Nhân Quả nói về Thức (Tâm thức) và Nghiệp lực. Thức là nhân, Nghiệp lực là quả. Thức và Nghiệp lực khác nhau nhưng chúng không thể tách rời nhau được.</p> <p>-Thức (Tâm thức) không phải là một thể đồng nhất đơn thuần và toàn vẹn mà là một dòng - một kết hợp phức tạp và tinh vi - các trạng thái, các hiện tượng tâm lý, sinh hóa vật lý luân chuyển nhanh và liên tục.</p> <p>-Thức tạo Nghiệp.</p> <p>-Nghiệp hàm chứa những hành động của một người trong đời sống hiện tại và những đời sống trước kia.</p> <p>-Nghiệp để lại những dấu ấn, tạo tác những hạt mầm “chủng tử” (bija) được hàm chứa trong Alaya thức (tàng thức).</p> <p>-Chính đây là năng lượng, là sức mạnh gọi là nghiệp lực. Nghiệp lực trôi chảy không gián đoạn, diễn biến và biến đổi liên tục, liên hệ với nhau bằng những mối tương quan mật thiết nào đó.</p> <p>-“Chết” là khi nghiệp lực chuyển biến “Thức” - dòng trôi chảy hiện tượng tâm lý, sinh hóa vật lý- sang một hoàn cảnh mới khác, phát khởi- “sinh”- một kiếp khác trong một thân xác mới.</p> <p>-Đó là ý nghĩa của Luân Hồi: “Thức” đi đầu thai.</p> <p>Phật giáo phủ nhận sự hiện hữu của một linh hồn bất biến, bất tử (<i>tự ngã thường hằng</i>) do Đại ngã (<i>Brahman</i>) tạo ra.</p> <p>-Không có một linh hồn bất biến tái sinh. -Không có một linh hồn bất tử truyền từ kiếp nọ sang kiếp kia. -Không có linh hồn đi đầu thai. -Chỉ có “Thức” đi đầu thai.</p>

500 B.C.	Khổng Trọng Ni (Khổng tử) (551 – 479 B.C.)	“Chưa biết sự sống, sao biết sự chết?” (<i>Vị tri sinh, yên tri tử ?</i> - Luận ngữ)	
	Khổng giáo Nho giáo	<p>-Trời Đất sinh ra người, lại phú cho người một phần của Thiên lý vào lúc bẩm sinh, ấy là cái Tâm, cái thân mình, tinh thần và khí chất tinh anh của con người.</p> <p>-Tâm của Nho học hiểu một cách rộng rãi là <i>Minh Đức</i> làm chủ mọi tư tưởng và hành vi của người ta.</p> <p>-Đời người có hạn nhưng tu dưỡng học vấn đạo đức có thể khiến tinh thần trở nên vĩnh hằng bất tử.</p> <p>-Ai có công tu dưỡng thì sau khi chết, tinh thần sẽ về Trời: “<i>Sinh ký tử quy</i>”.</p>	
500 B.C.	Thời Hy Lạp Cổ đại (Ancient Greek)	Orpheus Orphism	Cho rằng hồn bất diệt. Sau khi chết, hồn chịu sự phán xét của thánh thần về những điều đã làm trên cõi đời.
		Pythagoras	Thân xác như là chôn tiếp nhận tạm thời của linh hồn bất tử. Khi thân xác chết, linh hồn có thể chuyển từ thân xác này sang thân xác khác. Tin tưởng có sự nhập hồn.
		Alcmaeon	Bộ não là nơi trú ngụ của quyền lực cao nhất và chính yếu là linh hồn, là nơi ngụ của cảm giác và hiểu biết. Linh hồn bất tử, tựa như các vị thần bất tử (mặt trời và mặt trăng), không ngừng hoạt động.
		Philolaus	Linh hồn cao hơn thân xác và đời sống trong thân xác là một hình thức giam cầm hay chôn sống linh hồn.
		Pindar	Một thực chất bất tử và phi “vật chất” còn lại sau khi chết.
		Hippocrates	Linh hồn làm sáng tỏ mọi điều, là sứ giả của hiểu biết, là nguồn gốc của mọi sinh hoạt về cảm xúc, luân lý và mỹ thuật.

400 B.C.		Plato Platonists	<p>-Có 3 loại hồn trong cơ thể. Chỉ có hồn lý trí Logos được xem là “bất tử” và “siêu phàm”. Hồn này thông minh, duy lý nhưng vô hình.</p> <p>-Linh hồn không phải là vật chất. Linh hồn vô hình, vô thể, tựa như thần thánh, và là một phần của thế giới phi vật chất mà con người không cảm nhận được.</p> <p>-Chết là sự tách bạch phần vô hình (phần phi vật thể, tức là phần hồn) của một sinh vật ra khỏi phần hữu hình (phần vật thể, tức là phần xác). Còn cho rằng linh hồn một khi đã lia khỏi thể xác, có thể gặp lại những linh hồn khác và để được hướng dẫn trong quá trình chuyển đổi sang thế giới bên kia.</p>
300 B.C.		Epicurus	Linh hồn gồm những nguyên tử như những phần khác của cơ thể.
		Aristotle	<p>Hồn là một hình thức không thể tách rời khỏi thân xác.</p> <p>Hồn là nguyên do tiên quyết để sống, nhận thức và suy nghĩ.</p> <p>Phân biệt những thể loại khác nhau của linh hồn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Dưỡng hồn</i> thuộc về cây, thú vật. - <i>Hồn cảm giác</i> và <i>Hồn động chuyển</i> thuộc về thú vật. - <i>Hồn trí tuệ</i> thuộc về loài người. Chỉ có hồn trí tuệ là vô hình, vô thể.
		Herophilus	Hồn là trung tâm chỉ huy thân xác.

	Jesus Christ (7–2 BC - 30–36 AD)		
	Kitô giáo Christian theology		<p>-Linh hồn là một "chất thể tâm linh" cấu tạo bởi Thượng đế. Linh hồn bất tử.</p> <p>-Có sự hiện hữu của thế giới linh hồn với ba tầng: Địa ngục - Tỉnh giới - Thiên Đàng.</p> <p>-Phủ nhận luân hồi: Linh hồn không tái sinh.</p> <p>-Linh hồn liên quan đến quan niệm về khí và hơi thở.</p> <p>- Quan niệm đối lập về Xác- Hồn bắt nguồn với các triết gia Hy Lạp cổ đại, được đưa vào môn thần học Kitô từ xa xưa bởi St. Gregory, St.Augustine và St.Thomas.</p>
		<p>StGregory of Nissa (335 - 395)</p> <p>St. Augustine (354 - 430)</p>	<p>-Linh hồn điều khiển "lái" thân xác, cho ta thấy rõ sự chia cách giữa vật chất và phi vật chất.</p> <p>-Linh hồn tiêu biểu cho con người "thật". Mặc dù thân xác và linh hồn là hai thể tách biệt nhưng không thể có quan niệm về một linh hồn không thân xác.</p>
		<p>StThomas Aquinas (1225 – 1274)</p>	<p>-Linh hồn là môi khởi đầu sinh động của thân xác tuy độc lập nhưng cần có thể chất của thân xác để tạo nên một cá nhân.</p> <p>-Hồn (<i>anima</i>) có trong mọi sinh vật nhưng chỉ có hồn của con người mới bất tử.</p>
Thế kỷ 16-17	Triết lý Tây Phương	<p>René Descartes (1596 – 1650)</p>	<p>Con người là sự kết hợp của thân xác và linh hồn, có thể chất riêng biệt, ảnh hưởng lẫn nhau.</p>
Thế kỷ 18		<p>David Hume (1711-1776)</p>	<p>-Ý thức gồm những trạng thái tâm lý trôi qua nhanh.</p> <p>-Cái ngã trường tồn-"linh hồn"- được xem là có (hiện hữu) vốn không có thật.</p> <p>-Bản thân không là gì cả mà chỉ là một mớ những kinh nghiệm - "nhận thức"- nối kết bởi sự liên hệ về luật nhân quả và tương đồng.</p>

		Immanuel Kant (1724-1804)	<p>-Khẳng định lý lẽ của con người đưa dẫn người ta công nhận ba thực thể tuyệt đối không bị ảnh hưởng bởi một điều kiện nào: Thượng Đế, Linh hồn và Vũ trụ.</p> <p>-Bác bỏ cả hai phần tâm linh và vật chất để thay bằng “lực”. Do đó, vũ trụ không do vật chất hợp thành mà là do các lực tạo nên.</p> <p>-Điện, từ trường hay bất cứ hiện tượng nào có thể quan sát được đều bị chi phối bởi luật đẩy và luật thu hút nằm trong phạm vi lý thuyết đồng nhất về lực, trong đó mọi lực đẩy có thể hoán chuyển với nhau.</p>
Thế kỷ 19		Arthur Schopenhauer (1788 – 1860)	<p>- Linh hồn và vũ trụ không phải là không bị ảnh hưởng bởi một điều kiện nào vì nhiều người chúng ta “có niềm tin” xem như vũ trụ bị ảnh hưởng bởi Thượng Đế.</p> <p>- Nhận thức là phần bên ngoài, ý chí hiện thực là cái lực đẩy bất tử không bao giờ bị hủy diệt theo với cái chết của con người, không bao giờ tàn lụi qua những thay đổi. Nó có thể biểu hiện trong hình thái tử sinh như con người nhưng không bao giờ ngừng hiện hữu. <i>Ý chí</i> là một <i>thể</i> bất diệt. <i>Ý chí</i> là một <i>thể</i> siêu phàm.</p>
		Friedrich Nietzsche (1844 - 1900)	<p>-Linh hồn không phải là một thực thể <i>nguyên thể</i> . Giả thuyết về linh hồn cần phải được xét lại. Việc tin rằng linh hồn được mặc nhiên công nhận như là một <i>nguyên thể</i> chỉ là một giả thuyết được đặt ra vì tiện lợi.</p> <p>-Linh hồn không phải chỉ là một thực thể đơn thuần, nguyên thể và không phân chia được.</p>

			Có nhiều thành phần rất nhỏ hợp thành linh hồn. Linh hồn không phải là một đơn vị hoàn toàn không suy giảm được.
Thế kỷ 19-20		Henry Louis Bergson (1859-1941)	-Tất cả tâm thức chỉ là sự hiện hữu của thời gian và trạng thái của tâm thức là một trạng thái luôn luôn thay đổi. -Đó là một sự biến đổi không ngừng; khi sự biến dịch ngừng thì nó cũng ngừng hiện hữu; chính nó không gì khác hơn là sự biến dịch
		William James (1842-1910)	Thuyết linh hồn thật là cái gì hoàn toàn thừa thãi cho đến khi nào những sự kiện của kinh nghiệm tâm thức có thể thực sự xác nhận được.
		Carl Gustav Jung (1875 – 1961)	Một liên hợp được phân định nhiệm vụ rõ ràng có thể được mô tả đúng nhất như là “nhân cách”.
		John B. Watson (1878-1958)	Chưa ai từng sờ mó linh hồn hay đã thấy được nó trong ống nghiệm, hoặc bằng cách nào đó giao tiếp với những đối tượng khác trong kinh nghiệm hằng ngày của họ.
	Khoa học	James Maxwell (1831 – 1879)	-Điện từ trường (1850) Lý thuyết này cho rằng môi trường thể hơi thanh khiết trong vũ trụ có thể truyền năng lượng dưới hình thức sóng điện từ nhanh bằng tốc độ ánh sáng. -Ánh sáng tự nó là sóng điện từ.

1840's		Thuyết Tâm Linh (Spiritualism)	
		Thuyết sóng điện từ của linh hồn	<p>- Bản chất linh hồn là sóng điện từ. - Mỗi linh hồn có một bước sóng, biên độ đặc trưng không lẫn lộn, và cơ thể sinh vật chỉ là nơi chứa đựng linh hồn đó. Theo thuyết này thì trước khi có cơ thể đã có linh hồn, hoặc sau khi cơ thể tan biến vẫn còn linh hồn. - Tin rằng có thể liên lạc được với những linh hồn đã chia tay với cuộc đời, rằng linh hồn con người thoát khỏi sự chết, tiếp tục duy trì sự hiện hữu và liên lạc được với người sống.</p>
1900	Cơ học lượng tử Quantum theory Quantum mechanics Quantum physics Quantum wave mechanics	Max Planck (1858-1947) Werner Heisenberg (1901-1976) Ernest Rutherford (1871-1937) Albert Einstein (1879-1955) Niels Bohr (1885-1962) Erwin Schrodinger (1887 – 1961) Louis de Broglie (1892- 1987) Richard Feynman (1918 – 1988) John. A. Wheeler (1911- 2008)	
1996		Neo Spiritualism	
		Thuyết lượng tử của Tâm thức	Tư tưởng là những thực thể hữu hình, là lượng tử: Lượng tử ý thức.
		Roger Penrose (1931-	Ý thức của con người chính là “chất” lượng tử nằm trong những cấu trúc “ống vi thể” trong tế bào não.
Stuart Hameroff (1947 -	- Khi gần chết, vi ống mất trạng thái lượng tử nhưng những tín hiệu thông tin bên trong không bị hủy diệt. - Các thông tin lượng tử chỉ rời khỏi cơ thể và lan tỏa “trở lại” vào vũ trụ, tồn tại và tiếp tục hoạt động dưới một hình thức nào đó.		

Năm 1996, để trả lời câu hỏi: “Quá trình lượng tử tạo thành ý thức xuất hiện từ đâu?”

Roger Penrose và một số nhà khoa học đề thuyết là từ khởi điểm **Big Bang**. Theo quan điểm này, mọi dạng ý thức đều được tạo ra cùng lúc vũ trụ khởi điểm. Bản chất của **ý thức** là tín hiệu thông tin lượng tử.

Thuyết của Roger Penrose dẫn giải một cơ chế giúp cho **ý thức** tiếp tục tồn tại sau khi thân thể con người đã chết.

“Nhưng sau khi chết, **ý thức** sẽ đi về đâu?” Theo Stuart Hameroff: “*Nếu người bệnh không được cứu sống, ý thức sẽ đi vào vũ trụ và biết đâu có thể một ngày nào đó sẽ được một cơ thể khác tiếp nhận trở lại*”.

Nếu đồng ý với thuyết này:

. Thì **ý thức** đồng nghĩa, đồng thể với **linh hồn**.

. Chính ý thức là linh hồn.

. Linh hồn được khởi sinh cùng với khởi nguồn của vũ trụ, hiện hữu, tồn tại và luân chuyển trong vũ trụ.

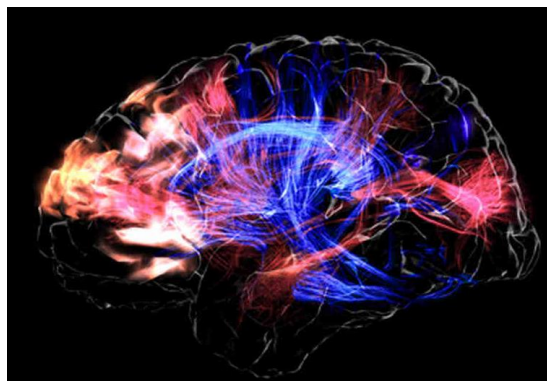
. Linh hồn không phải là một “thể” đơn thuần. Linh hồn là một tổng hợp nhiều lượng tử ý thức (tín hiệu thông tin lượng tử) hiện hữu trong những cấu trúc “ông vi thể” trong tế bào não.

Hiện có rất nhiều người không đồng ý với thuyết **lượng tử ý thức** của Roger Penrose và Stuart Hameroff nên đã có nhiều tranh cãi.

Nhưng dù sao, hiểu theo thuyết này, chúng ta thấy nhiều tương đồng với các quan niệm về vũ trụ của các triết thuyết Đông phương.

Thuyết lượng tử ý thức	Vũ trụ quan Đông phương
	Vô thủy
Big Bang	Thái Cực
- Mọi dạng ý thức đều được tạo ra cùng với thời điểm vũ trụ thành hình. - Vũ trụ bao trùm, hàm chứa tất cả mọi hình thái ý thức và tổng hợp ý thức (linh hồn).	- Đại Linh Hồn Vũ Trụ (Đại Ngã) <i>Brahman</i> (Ấn giáo) - Thiên Lý (Không giáo)
- Ý thức không chết, không bị hủy diệt. - Ý thức bất tử, vĩnh hằng, vĩnh cửu. - Các hình thái lượng tử ý thức được khởi sinh cùng với khởi nguồn của vũ trụ, hiện hữu, tồn tại mãi mãi, luân chuyển trong vũ trụ.	
Số lượng các lượng tử ý thức (tín hiệu thông tin lượng tử) tổng hợp thành mỗi linh hồn chỉ là một phần rất nhỏ của tổng số lượng các lượng tử ý thức trong vũ trụ.	- Con người là một phần của vũ trụ. (Nhân thân tiểu vũ trụ) - Tiểu Ngã là một phần của Đại Ngã.

<p>Khi cơ thể chết, các lượng tử ý thức thoát ra khỏi các cấu trúc “ống vi thể” trong não, trở lại vào vũ trụ và cùng luân chuyển với vô vàn các lượng tử ý thức khác.</p>	<p>- Sống gửi, thác về. (<i>Sinh ký tử quy</i>)</p> <p>- Tiểu Ngã hòa nhập vào Đại Ngã.</p>
<p>Biết đâu một ngày nào đó, một số các ý thức của một người (mà cơ thể đã chết) sẽ hợp lại với một số các ý thức khác của một hay nhiều người đã chết thành một “tổng hợp ý thức mới”, một linh hồn mới, tụ hợp trong một cơ thể mới!</p>	<p>- Không có một linh hồn bất biến tái sinh: - Không có một linh hồn bất tử truyền từ kiếp nọ sang kiếp kia, kiếp này sang kiếp khác.</p> <p>-Thức và Nghiệp lực <i>luân hồi</i>.</p>



(nguồn: internet)

Trong thế kỷ vừa qua, khoa học tiên bộ vượt bậc đã giúp cho chúng ta có thêm biết bao kiến thức mới! Suốt mấy ngàn năm, rất nhiều thực thể mà con người đã tin là ”phi vật chất”, nay được chứng minh không còn là phi vật chất nữa.

Hiểu như vậy, nhưng riêng với **linh hồn**, chúng ta vẫn phải rất dè dặt với những ý nghĩ táo bạo:

- . Linh hồn không phải là phi vật chất.
- . Linh hồn là một thực thể, ít nhất cũng phải là “*siêu vi vật chất*”.

Còn rất nhiều câu hỏi mà đến nay khoa học vẫn chưa xác định được và vẫn chưa biết đến bao giờ loài người mới có những câu trả lời thích đáng:

- . Các lượng tử ý thức khởi sinh động, liên lạc với các tế bào thần kinh bằng cách nào?
- . Bằng cách nào linh hồn có thể giao hưởng với các linh hồn khác, với các lượng tử ý thức khác trong vũ trụ?
- . Linh hồn thay đổi liên tục có phải là theo các cơ chế vật lý hay không?
- . Tầm vóc của linh hồn: Linh hồn là một tổng hợp rất nhiều các lượng tử ý thức nhưng có cách nào định được là linh hồn có bao nhiêu lượng tử ý thức?
- . Tương quan ý nghĩa và chức năng giữa các lượng tử ý thức với kiến thức, ký ức của con người?
- . Không nên vội kết luận là khoa học đã định được bản thể của linh hồn: chẳng lẽ linh hồn chỉ giản dị gồm có các lượng tử ý thức không thôi hay sao?

Các lượng tử ý thức có thể hoặc là thành tố, hoặc là hành trang mang theo của linh hồn vì thế khi khoa học lượng tử tìm ra và “**thấy**” được các lượng tử ý thức, rất có thể đó mới chỉ là “**thấy**” được các **dấu vết lượng tử ý thức** của linh hồn.

(Tháng 6 năm 2013)